

Số: /NQ-UBBC

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Án định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ 2026 - 2031

ỦY BAN BẦU CỬ THÀNH PHỐ

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2025;

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 83/2025/QH15 ngày 24/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 107/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố tại Tờ trình số 326/TTr-UBND ngày 13/12/2025 về số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2026 - 2031 được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Án định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng, nhiệm kỳ 2026 - 2031 như sau:

- Tổng số đơn vị bầu cử: 18 đơn vị
- Tổng số đại biểu được bầu: 85 đại biểu
- Danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử:

1. Đơn vị bầu cử số 1: gồm 02 phường Lê Chân, An Biên; được bầu 05 đại biểu.

2. Đơn vị bầu cử số 2: gồm 03 phường Ngô Quyền, Gia Viên, Hồng Bàng; được bầu 05 đại biểu.

3. Đơn vị bầu cử số 3: gồm **04** phường Thủy Nguyên, Thiên Hương, Hòa Bình, Nam Triệu; được bầu **04** đại biểu.

4. Đơn vị bầu cử số 4: gồm **05** phường, xã (04 phường Lê Ích Mộc, Bạch Đằng, Lưu Kiếm, Hồng An và xã Việt Khê); được bầu **05** đại biểu.

5. Đơn vị bầu cử số 5: gồm **07** phường, xã (02 phường Kiến An, Phù Liễn và 05 xã Kiến Thụy, Kiến Minh, Kiến Hải, Kiến Hưng, Nghi Dương); được bầu **05** đại biểu.

6. Đơn vị bầu cử số 6: gồm **05** phường, xã (03 phường An Dương, An Phong, An Hải và 02 xã An Lão, An Trường); được bầu **05** đại biểu.

7. Đơn vị bầu cử số 7: gồm **09** xã An Khánh, An Quang, An Hưng, Quyết Thắng, Chấn Hưng, Hùng Thắng, Tân Minh, Tiên Minh, Tiên Lãng; được bầu **05** đại biểu.

8. Đơn vị bầu cử số 8: gồm **07** xã Vĩnh Bảo, Nguyễn Bình Khiêm, Vĩnh Am, Vĩnh Hòa, Vĩnh Thịnh, Vĩnh Thuận, Vĩnh Hải; được bầu **04** đại biểu.

9. Đơn vị bầu cử số 9: gồm **08** phường, đặc khu (06 phường Đồ Sơn, Nam Đồ Sơn, Hải An, Đông Hải, Dương Kinh, Hưng Đạo và 02 đặc khu Cát Hải, Bạch Long Vĩ); được bầu **05** đại biểu.

10. Đơn vị bầu cử số 10: gồm **05** phường Hải Dương, Lê Thanh Nghị, Thành Đông, Nam Đồng, Tân Hưng; được bầu **05** đại biểu.

11. Đơn vị bầu cử số 11: gồm **07** phường, xã (03 phường Thạch Khôi, Tứ Minh, Việt Hòa và 04 xã Cẩm Giang, Cẩm Giàng, Mao Điền, Tuệ Tĩnh); được bầu **04** đại biểu.

12. Đơn vị bầu cử số 12: gồm **08** xã Gia Lộc, Yết Kiêu, Trường Tân, Gia Phúc, Kê Sắt, Đường An, Bình Giang, Thượng Hồng; được bầu **05** đại biểu.

13. Đơn vị bầu cử số 13: gồm **09** xã Thanh Miện, Bắc Thanh Miện, Nam Thanh Miện, Hải Hưng, Nguyễn Lương Bằng, Ninh Giang, Khúc Thừa Dụ, Tân An, Hồng Châu; được bầu **05** đại biểu.

14. Đơn vị bầu cử số 14: gồm **07** xã Tứ Kỳ, Nguyên Giáp, Đại Sơn, Lạc Phượng, Chí Minh, Tân Kỳ, Vĩnh Lại; được bầu **05** đại biểu.

15. Đơn vị bầu cử số 15: gồm **07** phường, xã (phường Ái Quốc và 06 xã Thanh Hà, Hà Tây, Hà Đông, Hà Bắc, Hà Nam, Lai Khê); được bầu **05** đại biểu.

16. Đơn vị bầu cử số 16: gồm **06** phường, xã (03 phường Kinh Môn, Nguyễn Đại Năng, Nhị Chiểu và 03 xã An Thành, Kim Thành, Phú Thái); được bầu **04** đại biểu.

17. Đơn vị bầu cử số 17: gồm **08** phường, xã (03 phường Trần Liễu, Phạm Sư Mạnh, Bắc An Phú và 05 xã Nam An Phú, Nam Sách, Thái Tân, Trần Phú, An Phú); được bầu **05** đại biểu.

18. Đơn vị bầu cử số 18: gồm **07** phường, xã (06 phường Trần Nhân Tông, Chu Văn An, Lê Đại Hành, Chí Linh, Nguyễn Trãi, Trần Hưng Đạo và xã Hợp Tiến) được bầu **04** đại biểu.

Điều 2. Trưởng các Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chính phủ (để báo cáo);
- Hội đồng Bầu cử Quốc gia;
- Bộ Nội vụ;
- TT TU, TT HĐND, UBND, UBMTTQ TP;
- Ban Chỉ đạo Thành ủy về bầu cử;
- Các thành viên UBBC thành phố;
- Sở Nội vụ;
- Báo và Phát thanh - Truyền hình Hải Phòng, Cổng Thông tin điện tử thành phố (đưa tin);
- Lưu: VP ĐĐBQH&HĐND TP, UBBC TP.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Hiệu